

Bản án số: **202/2018/HSST**
Ngày 30/7/2018

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HOÀNG MAI, THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Tạ Thị Hoa

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Phi Mạnh

Ông Nguyễn Việt Anh

- Thư ký phiên tòa: Bà Vi Thanh Hải - Thư ký Tòa án nhân dân quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà Đinh Thị Trang - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 7 năm 2018, tại Trụ sở Tòa án nhân dân quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội. Tòa án nhân dân quận Hoàng Mai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 208/2018/HSST ngày 05 tháng 7 năm 2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 215/2018/HSST- QĐ ngày 17 tháng 7 năm 2018 đối với bị cáo:

Bùi Thái S, sinh năm 1981 tại Hà Nội; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi cư trú: Khu 6, Vĩ Nhuế, xã Tiên Phong, huyện Ba Vì, Hà Nội; Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Bùi Minh C và bà Nguyễn Thị B; Vợ Đỗ Thị T, có 02 con sinh năm 2008 và năm 2009; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: 03 tiền án: Bản án số 49/2005/HSST ngày 28/4/2005 Tòa án nhân dân huyện Từ Liêm, Hà Nội xử phạt 10 tháng tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”; Bản án số 118/2006/HSST ngày 31/10/2006 Tòa án nhân dân quận Tây Hồ, Hà Nội xử phạt 12 tháng tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” Bản án số 09/2010/HSST ngày 02/02/2010, Tòa án nhân dân huyện Ba Vì, Hà Nội xử phạt 30 tháng tù về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”; (cả ba bản án đều đã được xóa án tích); Tiền sự: Năm 2014 đi cai nghiện bắt buộc 02 năm (đã hết thời hiệu); Bắt tạm giam ngày 23/3/2018. Hiện đang tạm giam tại trại tạm giam số 1- Công an thành phố Hà Nội; Có mặt.

Người bị hại: Ông Nguyễn Văn V, sinh năm 1963; Nơi cư trú: Thôn Phương Bản, xã Phụng Châu, huyện Chương Mỹ, Hà Nội; Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bùi Thái S làm bảo vệ cùng ông Nguyễn Văn V tại công trường ECOBA có địa chỉ tại số 178, Đình T, Mỹ Đ I, Nam Từ L, Hà Nội. Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 25/12/2017, S hỏi mượn xe máy nhãn hiệu Hoda Wave S màu đen, BKS: 30F5-8180 của ông V để về phòng trọ ăn cơm. Ông V đồng ý cho S mượn xe. Sau khi mượn được xe, S không đi về phòng trọ mà đi đến khu vực bến xe Giáp Bát, Hoàng Mai, Hà Nội tìm mua ma túy đá sử dụng. S đã gặp L bạn quen biết xã hội hỏi mua 200.000 đồng ma túy đá nhưng L bảo phải 1.000.000 đồng mới mua được. Do không đủ tiền nên Bùi Thái S đã nảy sinh ý định cầm cố chiếc xe máy mượn của ông V lấy tiền mua ma túy nhưng không cầm cố được vì đã mượn nên các cửa hàng cầm đồ đóng cửa nên Bùi Thái S đã đồng ý bán chiếc xe máy mượn của ông V cho một người đàn ông không quen biết do đối tượng tên L giới thiệu với giá 2.000.000 đồng. S sử dụng 1.000.000 đồng để mua ma túy đá của L, còn 1.000.000 đồng S chi tiêu cá nhân hết. Ông Nguyễn Văn V yêu cầu Bùi Thái S phải bồi thường số tiền 8.000.000 đồng trị giá chiếc xe máy không thu hồi được.

Tại Bản kết luận số 119/KLDGTS ngày 30/01/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự UBND quận Nam Từ Liêm kết luận định giá tài sản: 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave S, BKS: 30F5-8180 có trị giá là 5.000.000 đồng.

Đối với đối tượng tên L cùng người đàn ông mua xe máy của Bùi Thái S do không rõ nhân thân lai lịch nên Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an quận Hoàng Mai đã tách vụ án để điều tra làm rõ xử lý sau.

Bản cáo trạng số 211/CT-VKS ngày 03/7/2018 của Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội truy tố Bùi Thái S về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” theo khoản 1 Điều 175 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa: Bị cáo Bùi Thái S khai nhận, ngày 25/12/2017, bị cáo mượn xe máy của ông Nguyễn Văn V để sử dụng. Sau khi mượn được xe, bị cáo đi đến khu vực Giáp Bát, quận Hoàng Mai, Hà Nội để tìm mua ma túy để sử dụng. Tại đây, do không đủ tiền mua ma túy nên bị cáo đã nảy sinh ý định bán chiếc xe máy của ông V lấy số tiền 2.000.000 đồng mua ma túy và chi tiêu cá nhân hết. Bị cáo thừa nhận bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàng Mai truy tố là đúng với hành vi bị cáo đã thực hiện.

Ông Nguyễn Văn V trình bày: Ông giữ nguyên lời khai tại cơ quan điều tra. Do tin tưởng S nên ông cho S mượn chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave S, BKS: 30F5-8180 nhiều lần. Ngày 25/12/2017 Sơn mượn xe sau đó không trả, ông liên hệ thì S nói đã bán xe của ông. Ông có hỏi S bán ở đâu để ông đi chuộc về nhưng S không nói nên ông mới trình báo cơ quan công an. Tại cơ quan điều tra ông có yêu cầu S phải bồi thường trị giá xe cho ông là 8.000.000 đồng. Tại

phiên tòa hôm nay, ông chỉ yêu cầu S bồi thường số tiền 5.000.000 đồng theo mức mà hội đồng định giá đã định giá. Ngoài ra ông không có yêu cầu nào khác.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàng Mai thực hành quyền công tố tại phiên tòa, sau khi phân tích tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo đã xác định: Hành vi phạm tội của Bùi Thái S đã đủ yếu tố cấu thành tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” được quy định tại khoản 1 Điều 175 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Vì vậy, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàng Mai kết luận giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo như nội dung bản cáo trạng.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Về nhân thân: Bị cáo Bùi Thái S có 03 tiền án và 01 tiền sự mặc dù đã được xóa nhưng thể hiện bị cáo có nhân thân xấu.

Từ những phân tích nêu trên đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 175, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017;

- Xử phạt bị cáo Bùi Thái S từ 12 tháng đến 14 tháng tù.
- Về hình phạt bổ sung: Miễn phạt tiền đối với bị cáo.
- Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo phải bồi thường cho ông Nguyễn Văn V số tiền 5.000.000 đồng trị giá chiếc xe máy không thu hồi được.

Bị cáo Bùi Thái S không có tranh luận gì với lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàng Mai.

Lời nói sau cùng của hai bị cáo: Bị cáo biết hành vi chiếm đoạt xe máy của ông Vũ là vi phạm pháp luật. Bị cáo rất ân hận nên đề nghị được xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Hoàng Mai, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàng Mai, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục được quy định trong Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo Bùi Thái S không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng; Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo: Lời khai của bị cáo Bùi Thái S tại phiên tòa với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người bị hại và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 25/12/2017, Bùi Thái S đã có hành vi mượn chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave S màu đen, BKS: 30F5-8180 của ông

Nguyễn Văn V để làm phương tiện đi lại. Đến khoảng 22 giờ cùng ngày, do thiếu tiền mua ma túy nên Bùi Thái S đã bán chiếc xe máy của ông V cho một người đàn ông không quen biết tại khu vực Giáp Bát, quận Hoàng Mai, Hà Nội lấy 2.000.000 đồng. Bị cáo đã ăn tiêu hết số tiền này. Đối chiếu với quy định của pháp luật, hành vi của bị cáo đã phạm tội “*Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản*” nên cáo trạng số 211/CT-VKS ngày 03/7/2018 của Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàng Mai đề nghị truy tố các bị cáo theo khoản 1 Điều 175 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 là có căn cứ đúng quy định của pháp luật. Hành vi phạm tội của bị cáo Bùi Thái Sơn không những gây mất trật tự trị an xã hội mà còn xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của công dân được pháp luật bảo vệ. Vì vậy, phải xử lý nghiêm khắc bằng pháp luật hình sự.

[3]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Tại phiên tòa và tại cơ quan điều tra bị cáo khai báo thành khẩn nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[4] Về nhân thân: Bị cáo Bùi Thái S có 01 tiền sự và 03 tiền án. Mặc dù tiền sự đã hết thời hiệu và các tiền án đã được xóa án tích nhưng thể hiện bị cáo có nhân thân xấu, là đối tượng nghiện ma túy, đã được cơ quan pháp luật cải tạo giáo dục nhiều lần nhưng không lấy đó làm bài học để quyết tâm cai nghiện, làm ăn lương thiện mà vẫn tiếp tục có hành vi chiếm đoạt tài sản của người khác, thể hiện ý thức rất coi thường pháp luật của bị cáo nên cần phải xử lý bị cáo mức hình phạt tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo.

[5]. Về quyết định hình phạt: Sau khi xem xét tính chất mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo, xét thấy cần phải áp dụng hình phạt tù, tiếp tục cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để bị cáo lấy đó làm bài học rèn luyện, tu dưỡng bản thân trở thành người có ích cho gia đình và xã hội.

[6]. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7]. Về trách nhiệm dân sự: Chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave S màu đen, BKS: 30F5-8180 bị cáo chiếm đoạt của ông Nguyễn Văn V, bị cáo đã bán không thu hồi được. Ông V yêu cầu bị cáo phải bồi thường số tiền 8.000.000 đồng. Tuy nhiên tại phiên tòa, ông V nhất trí với kết luận của Hội đồng định giá và chỉ yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 5.000.000 đồng. Vì vậy buộc bị cáo phải bồi thường trả ông Nguyễn Văn V số tiền 5.000.000 đồng trị giá chiếc xe máy nhãn hiệu Hoda Wave S, BKS: 30F5-8180 bị cáo chiếm đoạt không thu hồi được là có căn cứ.

[8]. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự 2015; Điều 23, Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016; Khoản 1 Mục I; Khoản 1. Mục II Danh mục án phí lệ phí Tòa án: Bị cáo Bùi Thái S phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 300.000 đồng án phí bồi thường dân sự.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người bị hại được quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng Hình sự 2015.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 175; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; Điều 584; 589 Bộ luật dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Căn cứ Điều 23, Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; Khoản 1 Mục I; điểm 1.3 khoản 1 Mục II Danh mục án phí lệ phí Tòa án ban hành kèm theo Nghị quyết:

1. Xử phạt bị cáo Bùi Thái S 12 (mười hai) tháng tù về tội “*Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản*”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt khẩn cấp 23/3/2018.

2. Về hình phạt bổ sung: Miễn phạt tiền đối với bị cáo.

3. Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo Bùi Thái S phải có trách nhiệm bồi thường trả ông Nguyễn Văn V số tiền 5.000.000 (năm triệu) đồng.

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Trường hợp bản án, Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4. Về án phí: Bị cáo Bùi Thái S phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm và 300.000 (ba trăm nghìn) đồng án phí bồi thường dân sự.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người bị hại được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKS nhân dân quận Hoàng Mai;
- Công an quận Hoàng Mai;
- Chi cục THADS quận Hoàng Mai;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án./.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Tạ Thị Hoa

